Đăng ký kết hôn với người nước ngoài tại Việt Nam

Trần Thị Mẫu & John Sample · Ngày tạo: 01/11/2026 · BẢN MẪU

Đăng ký kết hôn với công dân Úc, dự kiến nộp 01/12/2026
Úc là thành viên Công ước Apostille; kiểm tra bảng của Hội nghị La Hay (HCCH) xem quan hệ áp dụng với Việt Nam.

1. Điều kiện kết hôn (Luật Hôn nhân và gia đình 2014)

- Nam từ đủ 20 tuổi, nữ từ đủ 18 tuổi; tự nguyện; không bị mất năng lực hành vi dân sự; không thuộc trường hợp cấm (Điều 8).
- Mỗi bên tuân theo pháp luật nước mình về điều kiện kết hôn; kết hôn tại cơ quan Việt Nam thì người nước ngoài còn phải tuân theo điều kiện của luật Việt Nam (Điều 126).

Tuổi đã nhập: nữ 27, nam 31 – đủ tuổi.

2. Hồ sơ

- ☐ **Tờ khai đăng ký kết hôn theo mẫu – hai bên có thể khai chung một tờ (NĐ 123/2015, Điều 30).**
- ☐ **Giấy xác nhận của tổ chức y tế (Việt Nam hoặc nước ngoài) về việc không mắc bệnh tâm thần hoặc bệnh khác làm mất khả năng nhận thức, làm chủ hành vi – mỗi bên một giấy (Luật Hộ tịch, Điều 38).**
- ☐ **Bên nước ngoài: giấy xác nhận hiện không có vợ/chồng do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp, còn giá trị; nước không cấp loại này thì giấy xác nhận đủ điều kiện kết hôn. Certificate of No Impediment to Marriage (CNI) do Bộ Ngoại giao Úc (DFAT) cấp – theo trang chính thức của Tổng Lãnh sự quán Úc tại TP.HCM.**
- ☐ **Bên nước ngoài: bản sao hộ chiếu hoặc giấy tờ thay hộ chiếu (không có hộ chiếu thì giấy tờ đi lại quốc tế hoặc thẻ cư trú).**
- ☐ **Bên Việt Nam: xuất trình thẻ căn cước hoặc hộ chiếu; giấy tờ đã có trong cơ sở dữ liệu thì cơ quan tự tra cứu.**
- ☐ **Giấy tờ nước ngoài: hợp pháp hoá lãnh sự, hoặc chứng nhận Apostille nếu thuộc diện (từ 11/9/2026); dịch sang tiếng Việt, bản dịch công chứng hoặc chứng thực.**

Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và giấy y tế không ghi thời hạn chỉ có giá trị 06 tháng kể từ ngày cấp (NĐ 123/2015, Điều 30).

3. Hợp pháp hoá lãnh sự, Apostille, dịch thuật

- Giấy tờ nước ngoài phải hợp pháp hoá lãnh sự để dùng tại Việt Nam, trừ trường hợp được miễn (NĐ 111/2011, Điều 4, Điều 9).
- Từ 11/9/2026 Việt Nam áp dụng Công ước Apostille: giấy tờ công có Apostille của nước thành viên có quan hệ áp dụng được miễn hợp pháp hoá (NĐ 293/2026, Điều 25).

- Giấy do viên chức ngoại giao, lãnh sự lập không thuộc phạm vi Apostille (Điều 26) – nhiều giấy độc thân do đại sứ quán cấp thuộc nhóm này.
- Giấy tờ không bằng tiếng Việt phải dịch; bản dịch công chứng hoặc chứng thực (Điều 27). UBND cấp xã chứng thực chữ ký người dịch.

4. Lịch các bước

Khi nào	Việc
Từ 01/06/2026	Xin giấy y tế và giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: giấy không ghi thời hạn chỉ có giá trị 06 tháng kể từ ngày cấp – đừng xin quá sớm.
Trước 24/11/2026	Hợp pháp hoá lãnh sự / Apostille giấy tờ nước ngoài; dịch và công chứng/chứng thực bản dịch.
01/12/2026	Nộp hồ sơ tại UBND cấp xã nơi cư trú của bên Việt Nam (hoặc trực tuyến).
08/12/2026 (tối đa 15/12/2026 nếu xác minh)	Có kết quả: 05 ngày làm việc kể từ khi đủ hồ sơ, xác minh thì không quá 10 ngày làm việc (NĐ 120/2025).
Khoảng 11/12/2026	Trao Giấy chứng nhận kết hôn trong 03 ngày làm việc kể từ ngày ký; hai bên có mặt, ký vào Sổ và Giấy chứng nhận (NĐ 123 Điều 32).
Muộn nhất 06/02/2027	Không đến nhận được thì đề nghị gia hạn bằng văn bản, tối đa 60 ngày kể từ ngày ký; quá hạn thì giấy bị huỷ, phải làm lại từ đầu.

5. Nơi nộp, thời hạn, lệ phí

- Từ 01/7/2025: UBND xã, phường, đặc khu nơi cư trú của công dân Việt Nam (NĐ 120/2025, Điều 4).
- Thời hạn: 05 ngày làm việc kể từ khi đủ hồ sơ; cần xác minh thì không quá 10 ngày làm việc (NĐ 120/2025, Phụ lục).
- Không có phỏng vấn bắt buộc mặc định; chỉ khi Thủ tướng quy định bổ sung (NĐ 123/2015, Điều 31).
- Lệ phí do HĐND tỉnh quy định, kết hôn có yếu tố nước ngoài không được miễn. Tham khảo theo tin công bố: TP.HCM 1.500.000đ (NQ 18/2026/NQ-HĐND), Hà Nội 1.000.000đ – ước tính tham khảo, kiểm tra mức của tỉnh bạn.

6. Bị từ chối khi nào

- Một hoặc hai bên vi phạm điều cấm hoặc không đủ điều kiện kết hôn theo Luật HN&GĐ; cơ quan phải thông báo bằng văn bản, nêu lý do (NĐ 123/2015, Điều 33).

Lưu ý

- Kết Hôn Người Nước Ngoài là trang thông tin tham khảo và mẫu điền sẵn để hai bạn tự làm thủ tục. Không môi giới hôn nhân, không giới thiệu đối tác, không làm hộ, không tư vấn pháp lý. Kết quả do cơ quan đăng ký hộ tịch quyết định. Chúng tôi không lưu thông tin bạn nhập.
- Luật Hộ tịch 03/2026/QH16 có hiệu lực từ 01/3/2027; hồ sơ nộp trước ngày đó giải quyết theo quy định tại thời điểm tiếp nhận.

Tạo bởi Kết Hôn Người Nước Ngoài · kethonnn.hoagao.store · support@hoagao.store